

GIỚI THIỆU DỰ ÁN

ĐƯỜNG TRỰC KẾT NỐI GIỮA THỊ TRẤN ĐỨC HÒA VÀ THỊ TRẤN HẬU NGHĨA

ĐỊA ĐIỂM: HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Căn cứ nội dung của cuộc họp ngày 10 tháng 06 năm 2017 tại Huyện uỷ Đức Hoà do Bí thư Tỉnh Uỷ Long An chủ trì về việc đầu tư 2 dự án Đường trực kết nối giữa thị trấn Đức Hòa và thị trấn Hậu Nghĩa và dự án Xây dựng tuyến Đường ĐT 823 – ĐT 825 – Hải Sơn – Tân Đô. Sau khi nghe Công ty tư vấn Tedi South báo cáo về dự án và các nhà đầu tư phát biểu, Bí thư tỉnh uỷ kết luận như sau:

- Việc đầu tư hai tuyến đường này là thực sự cần thiết và có ý nghĩa quan trọng trong hạ tầng giao thông đầu nối huyện Đức Hoà của Tỉnh Long An.
- Giao cho Công ty PPI chủ trì, đề xuất đầu tư tuyến nối giữa thị trấn Đức Hòa và thị trấn Hậu Nghĩa và quy hoạch phân khu chức năng 4000ha đất xung quanh tuyến đường đi qua.
- Giao cho Công ty Phúc Lộc nghiên cứu lập đề xuất tuyến Đường ĐT 823 – ĐT 825 – Hải Sơn – Tân Đô.

Để triển khai kết luận của Bí thư Tỉnh uỷ, huyện uỷ đã có thông báo giao UBND huyện ra các văn bản xin chủ trương UBND tỉnh để có cơ sở triển khai thực hiện kết luận của Bí thư Tỉnh uỷ Công ty PPI đã ký hợp đồng với Công ty tư vấn Tedi South để nghiên cứu đề xuất phương án thực hiện, cụ thể như sau:

PHẦN I: PHẦN GIAO THÔNG

I. TỔNG QUAN

Trong những năm vừa qua, giao thông huyện Đức Hòa đã có nhiều thay đổi tích cực do chủ trương đầu tư đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển Kinh tế - Xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, sự đầu tư này vẫn chưa đủ nên hệ thống giao thông của tỉnh còn thiếu cả về số lượng lẫn chất lượng và chưa đồng bộ, có nơi mới dừng ở mức có đường nhưng chưa đạt tiêu chuẩn cấp đường.

Hiện tại việc kết nối giao thông giữa 2 thị trấn Đức Hòa và Hậu Nghĩa chủ yếu thông qua 2 trục đường chính là Quốc lộ N2 và đường Đức Hòa Thượng. Trong khi hướng lưu thông qua Quốc lộ N2 tương đối thông suốt thì đường Đức Hòa Thượng luôn trong tình trạng quá tải do mặt đường có quy mô nhỏ hẹp, nhiều đoạn đã bị xuống cấp, dân cư hai bên đường tập trung đông đúc gây khó khăn cho công tác nâng cấp, mở rộng.

Vì vậy, việc đầu tư 01 tuyến đường mới thay thế cho đường Đức Hòa Thượng là thực sự cần thiết, ngoài việc nhằm rút ngắn thời gian lưu thông hàng hóa giữa 02 thị trấn còn có thể tận dụng quỹ đất hai bên để phát triển đô thị, các cụm tiểu thủ công nghiệp... đúng theo chủ trương phát triển công nghiệp – đô thị mà huyện đã đặt ra.

II. CĂN CỨ THỰC HIỆN

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13/11/2008;
- Luật đất đai số 45/2013/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 29/11/2013;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 18/06/2014;
- Luật đầu tư số 67/2016/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ các Nghị định và Thông tư theo quy định hiện hành;
- Căn cứ các cuộc họp báo cáo với huyện Ủy Đức Hòa về các phương án tuyến đề xuất.

III. PHƯƠNG ÁN TUYẾN

III.1. Vị trí

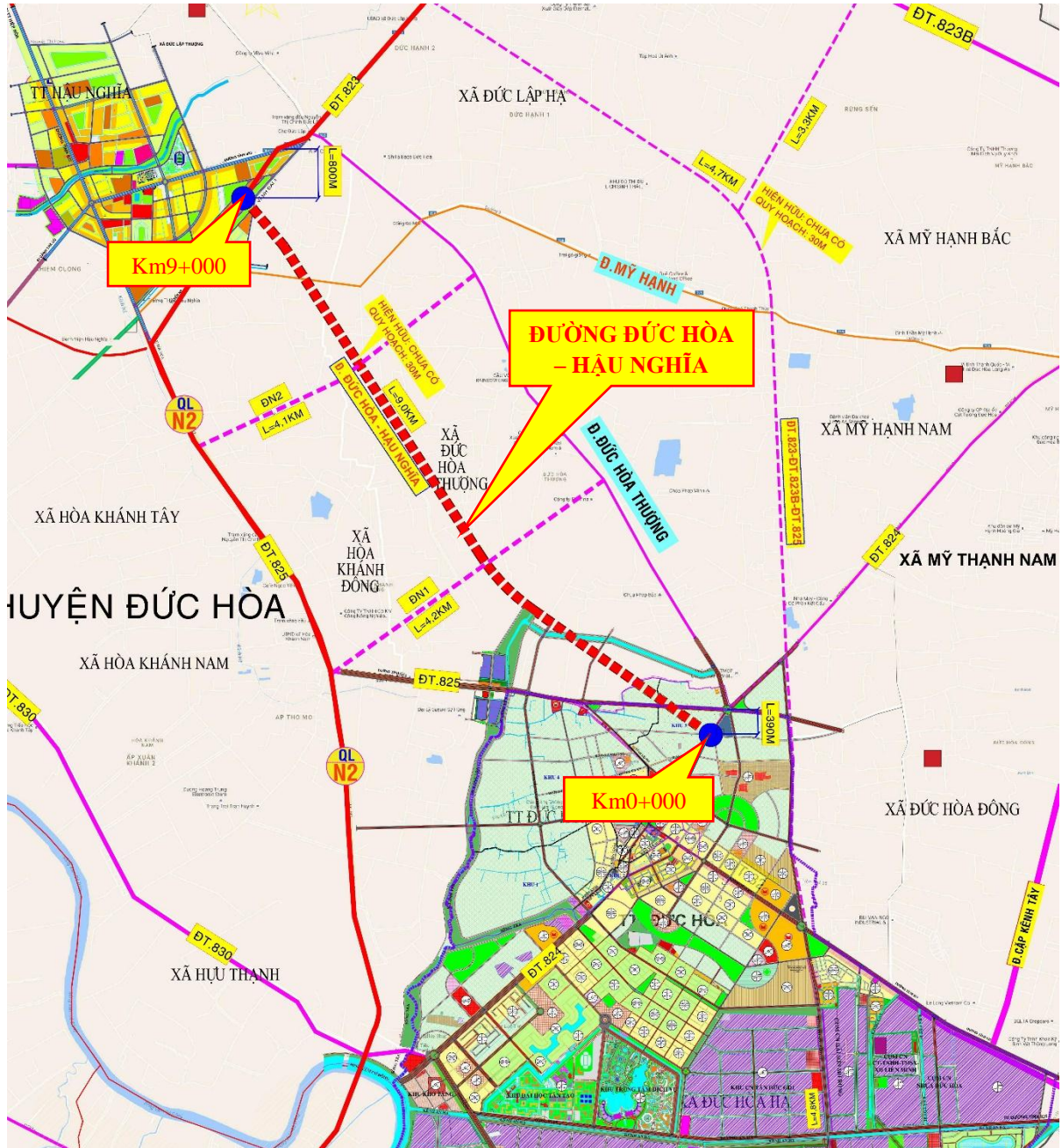
- Điểm đầu: Km0+000 tại nút giao giữa đường Đức Hòa Đông với ĐT.824, thị trấn Đức Hòa.
- Điểm cuối: Km9+000 giao với Quốc lộ N2 cách ĐT.823 0,8km, thị trấn Hậu Nghĩa
- Chiều dài tuyến làm mới: L = 9,0km.
- Cầu làm mới trên tuyến: gồm có 3 cầu tại Km0+800, Km4+500 và Km6+300, các cầu dự kiến 1 nhịp 24,54m.

III.2. Mô tả hướng tuyến

Các hướng tuyến nghiên cứu đề xuất được Tư vấn báo cáo chi tiết trong các cuộc họp với huyện Ủy Đức Hòa. Đến nay đã hướng tuyến lựa chọn được các bên thống nhất cuối cùng như sau:

- Tuyến đường bắt đầu từ ngã 3 Đức Hòa Đông và ĐT.824 → tuyến đi mới khoảng 1,2km đến ranh giữa xã Đức Hòa Thượng và thị trấn Đức Hòa → tuyến tiếp tục đi mới 5,0km đến ranh giữa xã Đức Lập Hạ và xã Đức Hòa Thượng → tuyến tiếp tục đi mới 2,3km đến ranh thị trấn Hậu Nghĩa và xã Đức Lập Hạ → cuối cùng tuyến đi mới khoảng 0,5km giao với đường nối Quốc lộ N2 cách ĐT.823 khoảng 0,8km.

- Bình đồ tổng thể hướng tuyến:



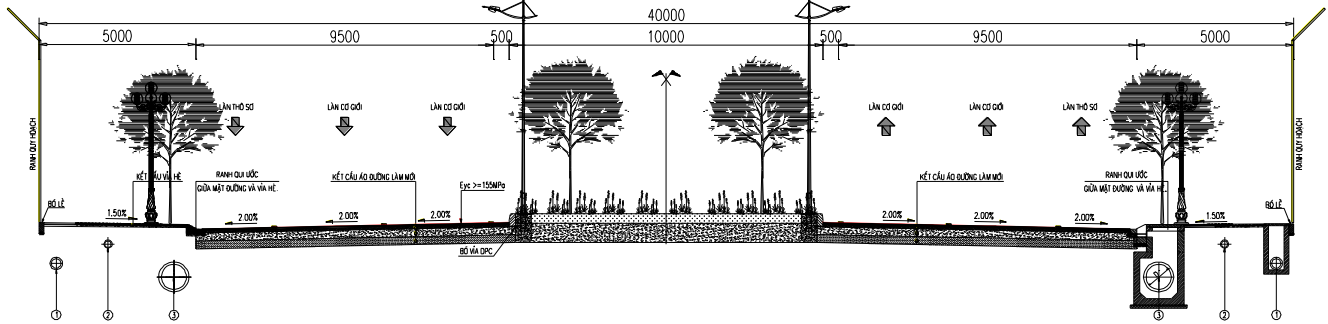
IV. QUY MÔ ĐẦU TƯ

❖ Phần tuyến:

- Loại đường: Đường phố chính đô thị thứ yếu (theo tiêu chuẩn TCXDVN 104:2007).
- Vận tốc thiết kế: $V_{tk} = 80 \text{ km/h}$.
- Tần suất thiết kế: nền đường $P=4\%$, cống $P=2\%$.
- Qui mô mặt cắt ngang đường theo tiêu chuẩn đường đô thị (TCXDVN104-2007):

+ Làn xe cơ giới	:	$4 \times 3,5 \text{ m}$	=	$14,0 \text{ m}$.
------------------	---	--------------------------	---	--------------------

- + Làn xe thô sơ : 2 x 2,5m = 5,0m.
- + Giải phân cách giữa : = 10,0m.
- + Giải an toàn phân cách giữa : 2 x 0,5m = 1,0m
- + Vía hè : 2 x 5,0m = 10,0m
- Tổng chiều rộng nền đường : 40,0m**



❖ Phần cầu:

- Thiết kế bằng kết cấu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực.
- Tải trọng thiết kế: HL-93.
- Tải trọng người đi bộ: 300kg/m².
- Tiêu chuẩn thiết kế: 22TCN 272-05.
- Quy mô mặt cắt ngang phần cầu: tương tự như phần đường, tuy nhiên phần dải phân cách giữa thu hẹp từ 10m xuống còn 1m

- + Làn xe cơ giới : 4 x 3,5m = 14,0m.
- + Làn xe thô sơ : 2 x 2,5m = 5,0m.
- + Giải phân cách giữa : = 1,0m.
- + Giải an toàn : 4 x 0,5m = 2,0m.
- + Vía hè : 2 x 5,0m = 10,0m.
- Tổng chiều rộng nền đường : 32,0m.**

V. TỔNG MỨC ĐẦU TƯ VÀ HÌNH THỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN

V.1. Tổng mức đầu tư

- Nội dung đầu tư:
 - + Xây dựng đường với quy mô 40m, kết cấu mặt đường BTN.
 - + Xây dựng cầu với quy mô 32m, kết cấu BTCT.
 - + Giải phóng mặt bằng quy mô 120m.

Đơn vị tính: đồng

STT	HẠNG MỤC CÔNG VIỆC	TỔNG CỘNG
-----	--------------------	-----------

1	Tổng chi phí xây dựng	464,663,216,280
	<i>Giá trị xây lắp phần tuyến</i>	434.157.0000000
	<i>Giá trị xây lắp phần cầu</i>	70.675.000.000
2	Chi phí QLDA, TV, chi phí khác	50.483.200.000
3	Dự phòng phí	83.297.280.000
4	GPMB	275.500.000.000
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	914.112.480.000

V.2. Hình thức đầu tư

Đầu tư bằng nhiều hình thức đối tác công tư PPP kết hợp ngân sách địa phương. Dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2017-2020.

Công ty cổ phần phát triển Hạ tầng & Bất động sản Thái Bình Dương xin đầu tư xây dựng Dự án theo hình Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao (BT), ứng trước 100% vốn trong tổng chi phí đầu tư xây dựng trực tiếp (Chi phí GPMB do Ngân sách huyện chịu), kinh phí doanh nghiệp ứng cho ngân sách được thanh toán bằng quỹ đất dọc hai bên dự án theo nguyên tắc ngang bằng giá, bù trừ chênh lệch giữa giá trị dự án BT và giá trị quỹ đất thanh toán.

PHẦN II: QUY HOẠCH DỰ KIẾN CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT

Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Đức Hoà tỉnh Long An thì các khu đất xung quanh vị trí tuyến đường kết nối giữa thị trấn Đức Hoà và thị trấn Hậu Nghĩa chủ yếu là đất nông nghiệp. Khi tuyến đường được hình thành thì sẽ tạo ra quỹ đất 2 bên khoảng 2.800ha, khu đất này Bắc giáp Quốc lộ N2, Tây giáp ĐT 825, Đông giáp tuyến ĐT Đức Hoà, Nam giáp tuyến 824 và các khu công nghiệp dân cư, đô thị hiện hữu. Diện tích quy hoạch xung quanh tuyến đường đi qua khoảng 2.800ha, theo quy hoạch hiện hữu là đất dân cư nông thôn, đất lúa và các loại đất khác. Khi tuyến đường đầu nối đi qua diện tích 2 bên tuyến đường sẽ được quy hoạch cơ cấu sử dụng đất dự kiến cụ thể như sau:

- Đất dân cư đô thị dự kiến: 783 ha
- Đất ở nông thôn: 734 ha
- Đất thương mại dịch vụ: 258 ha
- Đất cụm công nghiệp, kho bãi, sản xuất kinh doanh: 712 ha
- Đất cụm công nghiệp sản xuất nông nghiệp: 542 ha

Công ty tư vấn và nhà đầu tư sẽ đề xuất cùng với tổ công tác của UBND huyện Đức Hoà sẽ phối hợp nghiên cứu về cơ chế đầu tư, cơ cấu SDD nhằm phát huy tối đa hiệu quả của tuyến đường, góp phần phát triển mạng lưới giao thông và mục tiêu công nghiệp hoá của huyện Đức Hoà. Và trình UBND tỉnh Long An chấp thuận cho chủ trương nghiên cứu đề xuất và đầu tư.